



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ
25 Trương Định – Hai Bà Trưng – Hà Nội
ĐT: 04.38632956 - Fax: 04.38631683

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2016

Hà nội, tháng 3 năm 2017
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ

Năm báo cáo: Năm 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà

Tên giao dịch hợp pháp của Công ty bằng tiếng Anh:

HAIHA CONFECTIONERY JOINT - STOCK COMPANY

Tên viết tắt của Công ty: **HAIHACO.**

Hình ảnh biểu trưng của Công ty:



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101444379

Vốn điều lệ : 164.250.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 164.250.000.000 đồng

Địa chỉ : 25 - 27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội;

Điện thoại : 04-38632956;

Fax : 04-38631683;

Website : <http://www.haihaco.com.vn>;

Mã cổ phiếu : HHC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà, tên giao dịch quốc tế là Haiha Confectionery Joint-Stock Company (HAIHACO). Công ty được thành lập ngày **25/12/1960**, trải qua 55 năm phấn đấu và trưởng thành, từ một xưởng làm nước chấm và magi đó trở thành một trong những nhà sản xuất bánh kẹo hàng đầu Việt Nam 1.300 CBCNV, gồm 7 phòng ban, 04 xí nghiệp thành viên đặt tại Hà Nội, Việt Trì, Nam Định và các chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng.

Tháng 01/2004: Công ty đã chuyển đổi thành Công ty cổ phần với Vốn điều lệ ban đầu là 36,5 tỷ đồng, trong đó 51% vốn của nhà nước, 49% vốn của người lao động. Ngày 09/12/2004 Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ra quyết định chuyển giao phần vốn của Nhà nước tại Công ty cho Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam quản lý.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 312/QĐ-TTGDHN ngày 08/11/2007 của Giám đốc trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội và đã chính thức giao dịch từ ngày 20/11/2007.

Tháng 07/2016, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ lên 164,25 tỷ đồng.

Trên 55 năm xây dựng và phát triển, bằng sự nỗ lực cố gắng của các thế hệ CBCNV trong Công ty, sự đổi mới trong cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước, Hải Hà đã vượt mọi gian khó, vững vàng tiến bước và khẳng định rõ vị thế chủ đạo của mình trong ngành sản xuất kinh doanh bánh kẹo của Việt Nam.

• Các thành tích của Công ty được Đảng và Nhà Nước công nhận:

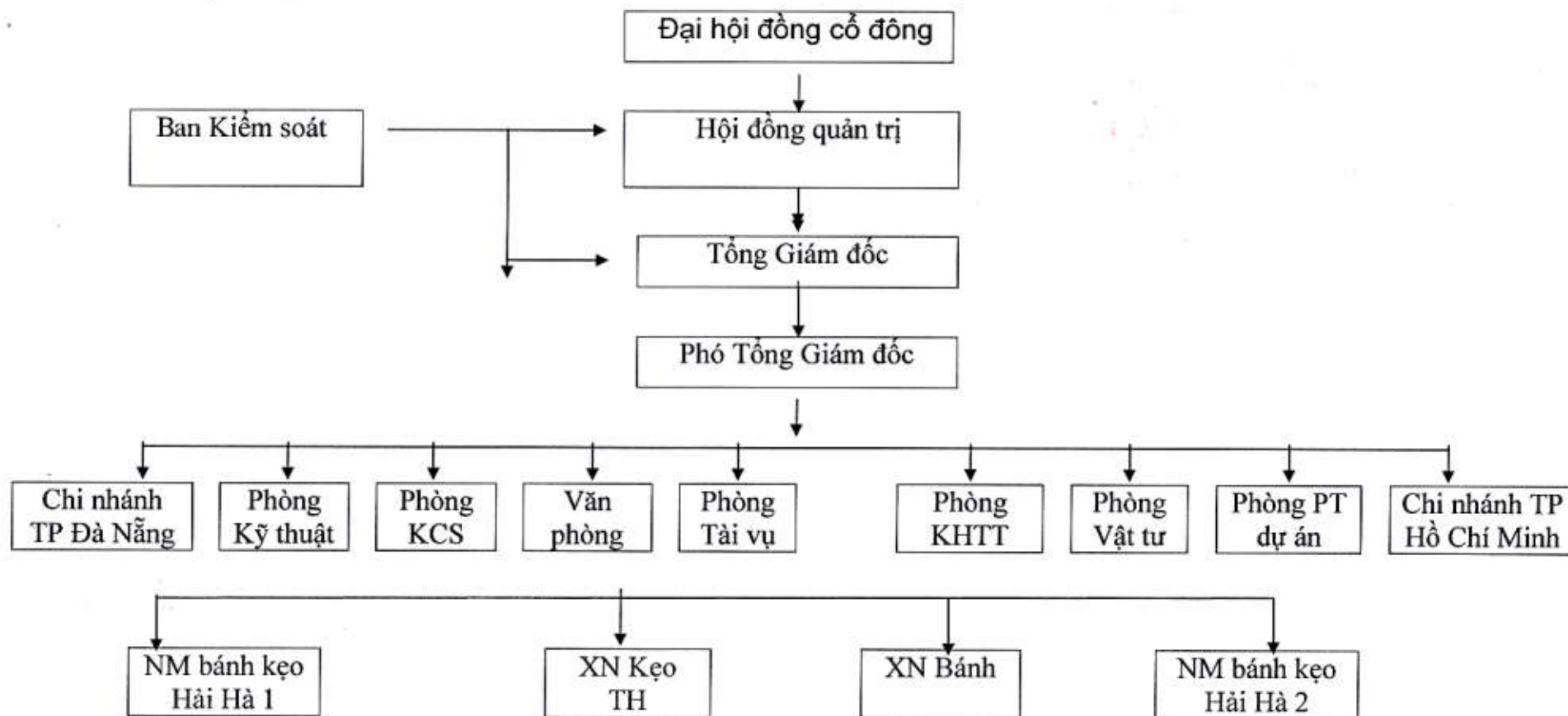
- 4 Huân chương Lao động hạng Ba (năm 1960 - 1970)
- 1 Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 1985)
- 1 Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 1990)
- 1 Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 1996)
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2010)

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:** (sản phẩm chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất và kinh doanh bánh kẹo
- **Địa bàn kinh doanh chính:** Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh

4. Thông tin mô hình quản lý, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- *Mô hình quản trị:*



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Đại hội cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHCĐ quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Ban kiểm soát: Do ĐHCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

+ Ban điều hành: Do HĐQT bổ nhiệm gồm có Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

+ Các phòng ban trong bộ máy tổ chức của Công ty:

Văn phòng: Sắp xếp, phân phối lao động một cách hợp lý, xây dựng kế hoạch cán bộ quản lý và cán bộ khoa học kỹ thuật trong toàn Công ty, xây dựng chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm...

Phòng Tài vụ: Thu thập, xử lý, cung cấp thông tin về tài chính - kế toán cho Tổng giám đốc và Ban lãnh đạo Công ty nhằm phục vụ tốt công tác quản lý.

Phòng Kế hoạch thị trường: lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiếp cận thị trường, cân đối giữa kế hoạch và thực hiện, tổ chức các hoạt động marketing từ sản xuất đến tiêu thụ. Quản lý và phát triển hệ thống cửa hàng HaihaBakery. Nghiên cứu và xây dựng các dự án đầu tư mới và các chương trình sản phẩm mới.

Phòng Vật tư: Có chức năng dự báo nhu cầu vật tư, cân đối kế hoạch thu mua, ký hợp đồng thu mua vật tư và tổ chức theo dõi việc thực hiện hợp đồng.

Phòng Kiểm tra chất lượng sản phẩm: có nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, theo dõi việc thực hiện các quy phạm kỹ thuật sản xuất sản phẩm, đảm bảo đầy đủ các chức chỉ về chất lượng các loại sản phẩm, xác minh nguyên nhân và biện pháp khắc phục các sản phẩm chưa đạt tiêu chuẩn.

Phòng Kỹ thuật: Có chức năng nghiên cứu và thực nghiệm sản phẩm mới, đảm bảo kỹ thuật của dây chuyền sản xuất. Xây dựng mức tiêu hao nguyên vật liệu cho từng loại sản phẩm. Duy tu bảo dưỡng các thiết bị máy móc nhà xưởng, trang thiết bị vật chất của Công ty.

Phòng Phát triển dự án: Xây dựng cơ bản; Xây dựng và thực hiện dự án di dời nhà máy và khai thác mặt bằng tại 25 Trương Định, Hà Nội.

5. Định hướng phát triển

Để bảo đảm sự phát triển bền vững, Công ty phải không ngừng mở rộng và xây dựng phát triển theo hướng đa ngành, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường theo định hướng của Nhà nước, bảo đảm lợi ích hài hoà của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và nhà đầu tư. Cụ thể:

• Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm chặt chẽ vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những sự cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.
- Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, sản phẩm để lựa chọn đầu tư phát triển sản phẩm mới, dây chuyền sản xuất mới tại khu công nghiệp. Đầu tư mạnh vào công tác nghiên cứu các sản phẩm thời vụ như Bánh trung thu, bánh kẹo hộp Lễ tết và các sản phẩm tại hệ thống Bakery.
- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới.
- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu.
- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.
- Có chính sách bán hàng phù hợp, tập trung nguồn lực để phát triển thị trường tại các tỉnh thành mà sản phẩm của Công ty tiêu thụ còn yếu, đặc biệt là các tỉnh phía nam và miền tây nam bộ.

• Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Thực hiện Dự án di dời nhà máy tại Hà Nội và đầu tư xây dựng nhà máy mới tại KCN VSIP Bắc Ninh.
- Không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động. Duy trì sản xuất ổn định và phát triển, phấn đấu đạt mức tăng trưởng các chỉ tiêu tài chính từ 2-10% cho các năm tiếp theo.

• Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

- Tiếp tục phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng và quan tâm chăm sóc các gia đình chính sách trong Công ty; Tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo.

- Quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường: Thực hiện kế hoạch di dời nhà máy ra khỏi nội đô; Tiếp tục duy trì và hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải ở các khu vực sản xuất của Công ty.
- Chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất và lưu thông. Tiếp tục các chương trình nghiên cứu các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất.
- Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro đặc thù ngành

- Ngành bánh kẹo là ngành mang tính cạnh tranh cao. Mặt khác, bánh kẹo không phải là nhu cầu thiết yếu của con người nên mức tiêu dùng sản phẩm bánh kẹo phụ thuộc nhiều vào tình hình thu nhập của người dân. Vì vậy mà các sản phẩm bánh kẹo của Hải Hà muốn thâm nhập thị trường sẽ chịu áp lực lớn trong việc vừa phải đảm bảo chất lượng tốt đồng thời phải đa dạng chủng loại, mẫu mã, hương vị cho phù hợp với thị hiếu của từng đối tượng khách hàng.
- Từ năm 2015 Nhà nước thực hiện giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo về mức thuế suất 0% theo lộ trình AFTA nên các sản phẩm của Công ty phải cạnh tranh rất khốc liệt với các sản phẩm bánh kẹo có xuất xứ từ các nước ASEAN.
- Thị trường bánh kẹo Việt Nam có tính chất mùa vụ khá rõ nét. Sản lượng tiêu thụ thường tăng mạnh vào thời điểm từ tháng 8 Âm lịch (Tết Trung thu) đến Tết Nguyên đán. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ bánh kẹo khá chậm vào thời điểm sau Tết Nguyên đán và mùa hè do khí hậu nắng nóng.

6.2. Rủi ro về biến động giá nguyên liệu

- Một số nguyên liệu được nhập khẩu nên sự biến động về tỷ giá cũng sẽ ảnh hưởng tới giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.
- Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỉ trọng lớn khoảng 70% - 80% giá thành sản phẩm, do đó việc biến động giá nguyên vật liệu sẽ gây bất lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm.
- Trong các nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đường kính chiếm tới gần 15% tổng chi phí nguyên vật liệu của Công ty. Tuy nhiên, việc Chính phủ tiếp tục bảo hộ ngành mía đường khiến Công ty phải sử dụng nguyên liệu đường trong nước với giá cao sẽ gây khó khăn trong việc điều chỉnh giá thành sản phẩm của Công ty.

6.3. Rủi ro về tỷ giá

- Công ty thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ như nhập khẩu nguyên vật liệu trực tiếp từ nước ngoài, xuất khẩu hàng hóa sang các nước Lào, Trung Quốc, Mỹ, Myanmar, Hàn Quốc... Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.

6.4. Rủi ro từ dự án di dời nhà máy

- Năm 2016 và trong các năm tới HAIHACO sẽ tiếp tục triển khai dự án di dời nhà máy tại Hà Nội sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, đồng thời vẫn phải đảm bảo các hoạt động SXKD. Việc đầu tư nhà máy mới sẽ đòi hỏi một số vốn tương đối lớn, chi phí khấu hao và chi phí vốn sẽ tăng lên vì vậy hiệu quả SXKD sẽ bị ảnh hưởng.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ (%) 2016/2015	Tỷ lệ (%) so với KH
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	790,7	800	854,97	108%	106,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,16	34	42,025	122,9%	124,1%
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	221,9	321	327,25	147%	102%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,125	164,25	164,25	200%	100%
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	39,9	41	39,426	98,8%	96,2%
6	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	3.140	3.200	3.151	100,3%	98,4%
7	Thu nhập bình quân	Tr đồng/người/tháng	6,92	7,6	7,603	110%	100%
8	Quỹ lương	Tỷ đồng	115	121	121,3	109%	100%
9	Cổ tức	Tỷ đồng	12,318	16,425	24,637	100%	100%
		%	15	10	15	100%	150%

Thực hiện nộp ngân sách năm 2016 giảm so với năm 2015 do Công ty được khấu trừ thuế GTGT đối với các gói thầu thuộc dự án đầu tư di dời..

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành

1. Ông Trần Hồng Thanh - Tổng giám đốc

- Họ và tên: Trần Hồng Thanh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/07/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Triệu Phong, Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú: Số 30 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Số căn cước CD: 001063006607

do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22/02/2016

- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Tháng 02/1985 đến tháng 05/1994: Cán bộ phòng Kế hoạch nhà máy kẹo Hải Hà.

Tháng 06/1994 đến tháng 10/1995: Phó phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 11/1995 đến tháng 02/1999: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 03/1999 đến 1/2004: Phó Tổng giám đốc Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 02/2004 đến 12/2004: Phó Tổng giám đốc, uỷ viên HĐQT Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 01/2005 đến nay: Tổng Giám đốc, uỷ viên HĐQT Công ty;

Tháng 4/2008: Bí thư Đảng uỷ Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc, Uỷ viên HĐQT Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 554.065 CP
 - Sở hữu đại diện nhà nước: 5.584.500 CP
 - Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Hoa
 - Giới tính: Nữ
 - Ngày sinh: 09/06/1965
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Đại Cường, Ứng hoà, Hà Tây
 - Địa chỉ thường trú: Phòng 653 – H6 phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
 - Số căn cước CD: 001165005293
- do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22/02/2016
- Trình độ văn hoá: Đại học
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ thực phẩm
 - Quá trình công tác:

Tháng 04/1989 đến 06/1999: Cán bộ kỹ thuật Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 07/1999 đến 08/2001: Phó phòng Kỹ thuật đầu tư và phát triển Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 09/2001 đến tháng 01/2004: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 02/2004 đến tháng 01/2005: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 02/2005 đến nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 278.000 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Mạnh Tuấn
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/10/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 93 Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội
- Số căn cước CD: 001071007462
do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22/02/2016
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Tháng 04/1993: Cán bộ phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Năm 2000: Phó phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Năm 2005: Trưởng phòng Vật tư Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 03/2012: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Vật tư Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 05/2016 đến nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 141.800 CP
Những người có liên quan:
+ Bà Phạm Thị Tú Oanh (vợ): 148.400 CP
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. Ông Nguyễn Thành Trung – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Thành Trung

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 12/04/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đồng Quang, Gia Lộc, Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Tổ 16, phường Lĩnh Nam, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
- Số CMND: 141679196 do CA Hải Dương cấp ngày 26/02/2002
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh doanh và quản lý
- Quá trình công tác:

Tháng 06/1999: Chuyên viên thị trường, phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 6/2001: Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 01/2008: Phó phòng Kế hoạch thị trường Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 03/2010: Trưởng phòng Kế hoạch thị trường Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 05/2016 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 63.424 CP

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

5. Bà Đỗ Thị Kim Xuân – Kế toán trưởng

- Họ và tên: Đỗ Thị Kim Xuân
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 25/02/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quang Trung, Phú Xuyên, Hà Tây
- Địa chỉ thường trú: 34 Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số CMND: 012684256 do Công an Hà Nội cấp ngày 29/03/2004
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Năm 1982 đến năm 1996: Chuyên viên kế toán nhà máy kẹo Hải Hà

Năm 1997 đến tháng 01/2004: Phó trưởng phòng tài vụ – Công ty bánh kẹo Hải Hà

Tháng 2/2004 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP bánh kẹo Hải Hà

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 41.000 CP
 - Những người có liên quan: Bà Đỗ Thị Kim Oanh (chị ruột): 2.030 CP
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

*** Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Tháng 05/2016, Công ty có bổ nhiệm thêm 02 phó tổng giám đốc là Ông Nguyễn Mạnh Tuấn và ông Nguyễn Thành Trung

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng cán bộ công nhân viên: **1.265 người**
 - Chính sách đối với người lao động:
 - + Chế độ làm việc: Mặc dù các mặt hàng sản xuất của Công ty mang tính thời vụ song Công ty vẫn cố gắng bố trí sắp xếp đủ việc làm cho người lao động. Công ty luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động theo các quy định trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty và đúng Luật Lao động.
 - + Chính sách đào tạo: Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.
 - + Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.
- Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 tăng 10% so với năm trước, đạt 7,6 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các dự án đã thực hiện:

- Triển khai các gói thầu thuộc Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới Nhà máy bánh kẹo Hải Hà tại KCN VSIP Bắc Ninh;
- Mua sắm máy móc thiết bị lẻ và phương tiện vận tải.

Tổng các dự án đầu tư và xây dựng cơ bản đã thực hiện năm 2016 là 70,848 tỷ đồng đạt 64,5% so với kế hoạch.

Nhìn chung các gói thầu đều thực hiện theo tiến độ và chuyển tiếp hoàn thiện vào quý 1 năm 2017

- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định, Hà Nội: Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần hạ tầng Đông Á, tiến tới thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà Nội. Hiện nay các đối tác đang trình các cơ quan chức năng TP Hà Nội xin phê duyệt quy hoạch của khu đất.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2015	2016	Tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	384,295,050,126	505,376,603,404	121,081,553,278
Doanh thu thuần	781,772,532,141	843,273,334,341	61,500,802,200
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	34,345,933,092	42,210,323,636	7,864,390,544
Lợi nhuận khác	-183,426,170	-184,971,066	-1,544,896
Lợi nhuận trước thuế	34,162,506,922	42,025,352,570	7,862,845,648
Lợi nhuận sau thuế	26,448,643,932	33,601,016,264	7,152,372,332
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	46,6%	73,3%	

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,67	2,04	
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,12	1,46	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,42	0,35	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,73	0,54	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	6,88	7,35	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,03	1,67	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0,034	0,04	
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,12	0,1	
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,07	0,07	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,04	0,05	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Không có
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:
 - + Cổ phiếu thường: 16.425.000 CP (trong đó: 15.740.935 CP chuyển nhượng tự do và có 684.065 CP chuyển nhượng có điều kiện)
 - + Cổ phiếu ưu đãi: 0
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
 - + Cổ phiếu thường: 16.425.000 CP
 - + Cổ phiếu ưu đãi: 0

b. Cơ cấu cổ đông:

** Tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền trả tạm ứng cổ tức lần 2 tại ngày đăng ký cuối cùng: 20/02/2017)*

• Trong nước:

- **Tổ chức:**
 - + Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 8.376.750 CP, chiếm tỷ lệ 51% so với Vốn điều lệ.
 - + 15 tổ chức khác: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 874.966 CP, chiếm tỷ lệ 5,32% so với Vốn điều lệ.
- **Cá nhân:**
 - 611 người: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 6.896.184 CP, chiếm tỷ lệ 41,99% so với Vốn điều lệ.

• Nước ngoài:

- Tổ chức: 8 tổ chức với Số lượng chứng khoán nắm giữ là 241.700 CP, chiếm tỷ lệ 1,47% so với Vốn điều lệ.
- Cá nhân: 11 người, số lượng chứng khoán nắm giữ là 35.400 CP, chiếm tỷ lệ 0,22% so với Vốn điều lệ.

• Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

1. Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 4 Toà nhà Phú Điền, 83A Lý Thường Kiệt, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Ngành nghề hoạt động: Sản xuất, chế biến và kinh doanh thuốc lá; Kinh doanh trong ngành công nghiệp thực phẩm, ngân hàng, sản xuất nước tinh khiết, sản xuất rượu, sản xuất trà giải độc, đầu tư vào ngành bảo hiểm.
- Số lượng cổ phần sở hữu: 8.376.750 CP
- Giá trị theo mệnh giá: 83.767.500.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu: 51%

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm: Một số nguyên liệu chính

- Đường: 4.300 tấn
- Glucose: 2.000 tấn
- Gelatine: 139 tấn
- CBS: 268 tấn
- Shortening: 819 tấn
- Dầu cọ: 677 tấn

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp: Dầu FO: 186 tấn/năm; Dầu DO: 2.5 tấn/năm; Gas LPG: 862,39 tấn/năm.
- Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp: Điện: 9.713.354 Kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Năm 2016 Công ty áp dụng sáng kiến chuyển đổi nhiên liệu đốt lò hơi từ dầu FO sang nhiên liệu Biomass từ đó tiết kiệm được 1.400 tấn dầu FO và giảm tuyệt đối không có khí thải nguy hại thải ra môi trường. Tiết kiệm chi phí sản xuất và giảm giá thành sản phẩm.

6.3. Tiêu thụ nước (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Nước giếng khoan và nước cấp sinh hoạt của thành phố;

- Tiêu thụ nước: + Cơ sở Hà Nội: 180 – 220 m³/ngày đêm;
+ Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 1 – Việt Trì: 150 – 200 m³/ngày đêm
+ Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 2 – Nam Định: 15 – 20 m³/ngày đêm

- Tiêu thụ điện: + Cơ sở Hà Nội: 5.160.780 kwh;
+ Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 1 – Việt Trì: 4.412.594 kwh
+ Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 2 – Nam Định: 139.980 kwh

b) Tỷ lệ % và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 50% lượng nước tiêu thụ

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ đầy đủ và đúng theo pháp luật BVMT và không có xử phạt về công tác BVMT từ các cơ quan quản lý nhà nước

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 1.265

Mức lương trung bình đối với người lao động: 7.600.000đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ, theo đúng quy định của Nhà nước.
- Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường lao động; Trang bị thêm các thiết bị cũng như cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho người LĐ;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CBCNV;
- Thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc ở những bộ phận, khu vực nặng nhọc độc hại.
- Tổ chức chống nóng, nghỉ mát hè cho người LĐ trong toàn Công ty;
- Mua thêm bảo hiểm thân thể cho CBCNV; Trợ cấp một phần cho người LĐ về chi phí ốm đau nằm viện, nghỉ thai sản hoặc phẫu thuật do bệnh tật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm Công ty đều tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ-PCCN cho người lao động;
- Tổ chức đào tạo tay nghề cho số lao động mới, LĐ kỹ thuật; Tổ chức học tập và thi nâng bậc cho CN trực tiếp SX;
- Cử cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và trình độ chuyên môn, năng lực quản lý.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Công tác từ thiện xã hội luôn được Công ty quan tâm. Năm 2016, Công ty đã ủng hộ cho đồng bào bị mưa lũ các tỉnh miền trung và Nam trung bộ 150 triệu đồng. Tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, các trung tâm nhân đạo, hội chữ thập đỏ tại địa phương bằng hiện vật có giá trị trên 300 triệu đồng.

III- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- *Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh:* Doanh thu bán hàng năm 2016 (854,97 tỷ đồng) đạt 108% so với năm 2015 (790,7 tỷ đồng);. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2016 (42,025 tỷ đồng) đạt 124,1% so với kế hoạch (34 tỷ đồng) và đạt 122,9% so với năm 2015.

- *Những tiến bộ Công ty đã đạt được:*

- *Chiến lược sản phẩm:*

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, giảm sản lượng của các dòng sản phẩm thông thường lợi nhuận thấp để tập trung phát triển các dòng sản phẩm cao cấp đặc biệt là dòng sản phẩm bánh, kẹo cao cấp để nâng cao thị phần.

Về cơ cấu sản phẩm: Năm 2016 tỷ trọng nhóm sản phẩm bánh chiếm 48,7%, tỷ trọng nhóm kẹo chiếm 51,3%. Định hướng về sản phẩm của công ty trong những năm tiếp theo là cân bằng tỷ trọng giữa nhóm sản phẩm bánh và kẹo.

Tổng sản lượng sản phẩm năm 2016 tăng 6,8% trong đó tổng sản lượng kẹo các loại tăng 5,5% và tổng sản lượng bánh các loại tăng 8,2%.

- Công ty nghiên cứu đầu tư phát triển dòng sản phẩm mới có chất lượng cao trên các dây chuyền hiện có và đầu tư mới một số thiết bị để sản xuất hai

dòng sản phẩm kẹo sữa good milk và kẹo toffee phủ sôcôla sofee nên tổng sản lượng kẹo các loại năm 2016 có mức tăng trưởng xấp xỉ 6% so với năm 2015.

- Phát triển dòng sản phẩm thực phẩm chức năng: Công ty đã ký hợp đồng với một số hãng dược để cung cấp các sản phẩm thực phẩm chức năng, từng bước đáp ứng nhu cầu thị trường trong phân khúc sản phẩm này.

- Đầu tư đổi mới nghiên cứu công nghệ tạo ra nguyên liệu phục vụ cho quá trình sản xuất. Năm 2016 nghiên cứu và phát triển thành công dòng sản phẩm kẹo Sofee, Good milk sôcôla, Bánh gạo Inari.

- Tập trung nâng cao chất lượng đổi mới mẫu mã bao bì để có tăng trưởng hoặc giữ thị phần đối với các dòng sản phẩm có thế mạnh của công ty như Jelly chip, Miniwaf, Chewhaiha, Bánh Kem xốp, Bánh trứng sữa, Bánh Longpie.

Một số sản phẩm mới của Công ty



Bánh hộp Empress



Bánh hộp Dragon



Kẹo mềm Sofee phủ sôcôla



Kẹo chew Checa vị phomai



Kẹo mềm sữa Goodmilk



Kẹo caramel Marta



Kẹo socola sữa Goodmilk



Bánh gạo Inari



Bánh hộp LongPie phủ socola

• **Công tác tiêu thụ và thị trường:**

- Công ty tiếp tục phát triển một số dòng sản phẩm mới có chất lượng trên cơ sở đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị trên các dây chuyền hiện có mang lại hiệu quả kinh tế, cụ thể: Bánh gạo INARI, kẹo Goodmilk, bánh Soheart, bánh Miniwaf mới, kẹo sô-cô-la Sokiss, bánh Sochip hộp, kẹo Toffee phủ socola SOFEE...

- Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm cải tiến quy cách đóng gói, thay đổi mẫu mã bao bì để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng. Có nhiều chính sách, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới như bánh gạo Gabi, Long Pie, kẹo Goodmilk... giúp cho sản phẩm mới thâm nhập nhanh chóng vào thị trường mang lại doanh số ổn định và có xu hướng tăng trưởng, từng bước thay thế các sản phẩm cũ.

- Đẩy mạnh công tác bán hàng, tập trung vào các mặt hàng chiến lược của Công ty, tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị đối với những mặt hàng mới.

- Tiếp tục đầu tư vào các sản phẩm mang tính thời vụ nhưng có hiệu quả cao trong các dịp lễ tết như bánh Trung thu, bánh kẹo hộp.

- Tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất các dòng sản phẩm có sức cạnh tranh tốt, hiệu quả cao như kẹo Jelly bọc đường, kẹo Sokiss và bánh gạo Inari...

- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại những thị trường mà sản phẩm của Công ty có độ phủ kém, đặc biệt là các tỉnh phía Nam.

- Phát triển hệ thống cửa hàng BAKERY để đáp ứng nhu cầu khách hàng và làm tăng hiệu quả và thương hiệu của Công ty.

- Tình hình xuất khẩu hàng hóa: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2016 đạt 3.151.736 USD đạt 100,3 % so với năm kế hoạch. Sản phẩm của công ty đã được xuất đi 13 nước trên thế giới. Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường cũ như: Myanmar, Lào, Campuchia, Hàn Quốc... bị giảm sút do ảnh hưởng của tỉ giá và vấn đề chính trị. Công ty đã triển khai được một số sản phẩm mới vào thị trường Trung Quốc và được thị trường chấp nhận đã làm cho kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc tăng trưởng rất tốt. Năm 2016 Công ty đã triển khai được một số thị trường mới như Mỹ, Benin... có triển vọng tốt đặc biệt là thị trường Mỹ, kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Mỹ năm 2016 đạt gần 450.000 USD, khách hàng đã chấp nhận nhiều nhãn hàng mới của công ty như: Bánh Long pie, bánh gạo, kẹo hộp toffee, bánh coolte, soheart.... Công ty sẽ tiếp tục tăng cường nhân sự cho bộ phận xuất khẩu, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới và sản phẩm mới, tham gia các hội chợ thương mại ở nước ngoài.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

STT	Diễn giải	Đvt	Năm 2015	Năm 2016
1	Về cơ cấu tài sản, nguồn vốn			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	70,4	71,7
	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	29,6	28,3
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	42,25	35,2
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	57,75	64,8
2	Về tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	3,38	3,98
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	6,88	6,65
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	32,21	20,5

b. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến ngày 31/12/2016, Tài sản tài chính là: 241.381.211.357 đồng, công nợ tài chính là 98.964.416.015 đồng. Công ty trình bày và thuyết minh về công cụ tài chính theo quy định của Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 06/11/2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn cụ thể cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính theo giá trị hợp lý.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Công ty không có nợ phải trả xấu.

Các hoạt động của Công ty phải chịu rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tiền tệ và rủi ro lãi suất), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Ban giám đốc chịu trách nhiệm đặt mục tiêu và các nguyên tắc cơ bản về quản lý rủi ro tài chính cho Công ty. Ban giám đốc lập các chính sách chi tiết như nhận diện và đo lường rủi ro, hạn mức rủi ro và các chiến lược phòng ngừa rủi ro. Việc quản lý rủi ro tài chính được nhân sự thuộc bộ phận tài chính thực hiện.

Việc kinh doanh của Công ty phải chịu rủi ro từ đồng Đô la Mỹ (USD) vì các giao dịch mua hàng, bán hàng lớn đều bằng USD. Công ty quản lý rủi ro này bằng cách cân đối các hợp đồng giữa số phải thu bằng ngoại tệ và phải trả bằng ngoại tệ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cơ cấu tổ chức: 3 cấp quản lý chính là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành (đứng đầu là Tổng giám đốc). Công ty có 07 phòng ban chức năng; 02 chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng; 02 chi nhánh và là nhà máy sản xuất tại Việt Trì, Nam Định; 02 xí nghiệp thành viên tại Hà Nội.

- Các chính sách của Công ty:

+ Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Với hệ thống dây chuyền sản xuất được nhập khẩu gần đây có đặc điểm tiên tiến, hiện đại, tự động hóa cao nên Công ty ưu tiên tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lành nghề đặc biệt là những kỹ sư công nghệ, kỹ sư tự động hóa, công nhân kỹ thuật. Đội ngũ kỹ sư công nghệ của Công ty được đào tạo bài bản từ các trường đại học chuyên ngành trong nước. Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.

+ Chính sách lương: đảm bảo thu nhập cho CNVCLĐ với mức bình quân năm 2016 là 7,6 triệu đồng/người/tháng, tăng 10% so với năm 2015. Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao. Công ty đã xây dựng hệ thống thang bảng lương và chuyển xếp lương mới cho toàn thể CBCNV từ tháng 01/2016.

Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.

+ Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng hàng tháng, thưởng cuối năm, thưởng đột xuất, thưởng thi đua, sáng kiến cho các cá nhân và tập thể.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- **Về sản xuất:**

Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm hơn nữa vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những biến cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu cơ giới hóa một số khâu trong dây chuyền sản xuất nhằm tăng năng suất lao động. Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các chỉ tiêu quan trọng khác. Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm cũng như mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo yêu cầu của hệ thống đảm bảo chất lượng ISO 9001: 2008.

- Hoàn thiện các gói thầu chính cũng như hạ tầng như cấp thoát nước, điện, hơi nước...thuộc Dự án di dời và đầu tư xây dựng mới nhà máy tại KCN để vận hành nhà máy.

- Lập kế hoạch tiến độ di dời các dây chuyền thiết bị cũng như kế hoạch dự trữ sản lượng để không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn thiện tốt việc đào tạo nhân sự cho đội ngũ cán bộ quản lý Nhà máy mới tại KCN đảm bảo cho nhà máy hoạt động ổn định khi đưa vào sản xuất.

- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ công nhân tại nhà máy mới.

• **Về nghiên cứu sản phẩm mới:**

- Nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm mới trên hai dây chuyền đầu tư mới dự kiến lắp đặt vào quý II năm 2017.

- Tập trung nghiên cứu nhu cầu thị trường để thay đổi mẫu mã, qui cách đóng gói sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm và tăng khả năng khai thác dây chuyền sản xuất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hợp đồng hợp tác đã ký với các công ty Dược phẩm để sản xuất các thực phẩm chức năng.

• **Về công tác bán hàng, marketing:**

- Đẩy mạnh công tác giới thiệu chào hàng các dòng sản phẩm mới.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, tiếp tục tìm kiếm mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới. Phần đầu đạt kim ngạch XK năm 2017 là 3,3 triệu USD.

- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu.

- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để củng cố thị trường miền Nam.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt 854,97 tỷ đồng đạt 108% so với năm 2015.

- Tổng lợi nhuận trước thuế 42 tỷ đồng đạt 123,5% so với kế hoạch và bằng 122,9 % so với năm 2015.

- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ là 25,58 %.

- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên doanh thu 4,92% .

- Các khoản trích nộp ngân sách 39,426 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân của CBCNV 7,603 triệu đồng/người/tháng so với cùng kỳ đạt 110%.

- Cổ tức đã tạm ứng năm 2016: 10% trên vốn điều lệ 164,25 tỷ đồng. Ngày 06/3/2017 trả tiếp cổ tức đợt 2 là 5% trên vốn điều lệ.

Hoạt động đầu tư:

- Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016 là 70,848 tỷ đồng đạt 64,5 % so với kế hoạch.
- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định - Hà Nội: Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần Hạ tầng Đông Á, thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà nội. Theo hợp đồng, các đối tác trong Liên danh đã chuyển tiền đặt cọc để Công ty bổ sung vào nguồn vốn thực hiện dự án di dời, tuy nhiên việc triển khai dự án hiện đang gặp khó khăn do chủ trương gần đây nhất của Chính phủ là hạn chế và tiến tới tạm dừng cấp phép mới cho các dự án nhà cao tầng trong khu vực nội đô. Do vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà nội chưa phê duyệt quy hoạch cho khu đất dự án 25 Trương định.

Về lao động và tiền lương:

- Đảm bảo thu nhập cho CNVCLĐ với mức bình quân năm 2016 là 7,603 triệu đồng/người/tháng tăng 10% so với năm 2015, góp phần từng bước nâng cao được thu nhập cho người lao động.
- Công ty tiếp tục thực hiện qui chế trả lương theo sản phẩm và vị trí công việc.
- Quan tâm đến đội ngũ trí thức, đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, đảm bảo chính sách, chế độ và thù lao hợp lý theo cơ chế thị trường .

Về hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên

Năm 2016 do đạt được các thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh đặc biệt có tăng trưởng về sản lượng và doanh thu nên Công ty đã được tặng Cờ thi đua của Chính phủ. Công ty tiếp tục duy trì và tạo mọi điều kiện thuận lợi ủng hộ các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn TN hoạt động tốt, Đảng bộ Công ty được công nhận là một tổ chức Đảng cơ sở vững mạnh không có đảng viên nào vi phạm kỷ luật. Tổ chức Công đoàn, Đoàn TN tham gia vào quá trình quản lý Công ty giúp cho sản xuất của Công ty ngày một phát triển. Các phong trào thi đua và hoạt động của các tổ chức mang lại hiệu quả giúp tăng năng suất lao động cũng như làm cho người lao động gắn bó thêm với công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Mặc dù nền kinh tế vĩ mô năm qua gặp nhiều biến động, lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, sức mua của người tiêu dùng giảm sút mạnh, nhiều công ty sản xuất đình trệ hoặc phá sản nhưng Công ty vẫn duy trì hoạt động tốt và có sự tăng trưởng, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển. Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao cố gắng của Ban điều hành cùng tập thể CBCNV trong Công ty và cũng khẳng định Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT

Công ty. Cụ thể những thành tích Công ty đã đạt được trong năm 2016 như sau:

- Công ty được xét khen thưởng cờ thi đua của Chính phủ về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các nhiệm vụ công tác khác năm 2016.
- Công ty được tôn vinh là một trong 15 Doanh nghiệp tiến bộ nhất HNX về Minh bạch theo kết quả Chương trình đánh giá Công bố thông tin và Minh bạch năm 2015-2016



Ông Trần Hồng Thanh – Tổng giám đốc Công ty (thứ 5 từ trái sang) đón nhận Cúp đơn vị công bố thông tin minh bạch do Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội trao tặng

- Công ty được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về thành tích trong 15 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã đề ra, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đưa Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn của nền kinh tế, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, thực hiện công tác di dời sản xuất tại Hà Nội ra khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt

động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Quan tâm đến đời sống của người lao động về các vấn đề như: lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe... Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

V- Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 4 thành viên, do có 01 thành viên là Ông Bùi Minh Đức – Chủ tịch HĐQT được miễn nhiệm đề nghị hưu từ tháng 07/2016. Hiện còn 04 thành viên có tên sau:

1. Ông Nguyễn Việt Hà – Ủy viên HĐQT

- Là thành viên độc lập không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Phó phòng Tổ chức nhân sự TCT Thuốc lá Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 53.000 CP
 - Sở hữu đại diện nhà nước: 2.792.250 CP
 - Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Ông Trần Hồng Thanh – Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Kê khai trong phần Ban điều hành

3. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa – Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc: Kê khai trong phần Ban điều hành.

4. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc: Kê khai trong phần Ban điều hành.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban. Hội đồng quản trị phân công và cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như Kiểm toán nội bộ; Lương thưởng, nhân sự.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động theo Điều lệ Công ty, quy chế làm việc của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT đã ban hành và giám sát việc thực hiện Quy chế quản trị nội bộ, quy chế quản lý tài chính Công ty.

HĐQT Công ty đã có nhiều cố gắng để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà ĐHCĐ đã giao phó, các chỉ tiêu tài chính và SXKD của Công ty đều tăng trưởng, thu nhập và đời sống của CBCNV ổn định, vốn của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Các thành viên HĐQT đã khẳng định được trách nhiệm và vai trò của mình trong việc giám sát chặt chẽ các hoạt động đầu tư, chiến lược và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại các kỳ họp, HĐQT đã xem xét kết quả sản xuất của từng quý, tham gia nhận định, đánh giá tình hình và vạch ra những định hướng, biện pháp chiến lược tháo gỡ những khó khăn để thực hiện các mục tiêu mà ĐHCĐ đã thông qua, góp phần vào sự phát triển chung của Công ty.

Trong năm 2016, HĐQT đã tiến hành 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, 01 lần xin ý kiến cổ đông bằng văn bản; 07 cuộc HĐQT và ban hành 06 Nghị quyết và quyết định để làm cơ sở cho Tổng Giám đốc triển khai đột phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cũng như các hoạt động sản xuất - kinh doanh. Các vấn đề lớn đã được xem xét, phê duyệt như sau:

- Xem xét thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2015, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2016 cũng như các tài liệu, báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016. Lựa chọn công ty kiểm toán.
- Xem xét, thông qua báo cáo SXKD quý, 06 tháng, 09 tháng và nhiệm vụ trọng tâm của quý tiếp theo. Thông qua công tác nhân sự, cán bộ quản lý Công ty.
- Quyết định phê duyệt Hợp đồng hợp tác đầu tư thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng tổ hợp văn phòng làm việc, giới thiệu sản phẩm, Dịch vụ thương mại và nhà ở tại 25 Trương Định, Hà Nội.
- Phê duyệt “Quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2015 của Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới NM bán kẹo Hải Hà”
- Nghị quyết thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh và sửa đổi Điều lệ theo ngành nghề ĐKKD mới.
- Nghị quyết thông qua Phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua và Nghị quyết thông qua Kết quả chào bán và việc đăng ký bổ sung CP và niêm yết bổ sung cổ phiếu.
- Phê duyệt “Kế hoạch đấu thầu các gói thầu giai đoạn 2016-2017 thuộc Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới NM bán kẹo Hải Hà tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh”
- Xem xét quyết định tạm ứng cổ tức năm 2016 cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/vốn điều lệ
- Các nội dung khác: HĐQT đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Thực hiện theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị
- f) Danh sách các thành viên hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Ông Nguyễn Việt Hà
- Ông Trần Hồng Thanh
- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa
- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

1. Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng – Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại: Phó phòng Tài chính kế toán Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Trưởng Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 53.000 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Ngô Thị Thanh Thuý – Thành viên BKS

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty CP Agreensteel – Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 0 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Bà Đỗ Thu Hà – Thành viên BKS

- Chức vụ hiện tại: Chuyên viên BKS nội bộ Tổng công ty Thuốc lá VN
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: Không

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; thực hiện các công việc khác theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành;

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016;

- Thẩm định báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2016 trước khi trình đại hội đồng cổ đông trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017;

- Tham gia ý kiến trong lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước, công ty trong công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm kê, chi phí,... tại Công ty và các chi nhánh Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh;

- Tham dự đầy đủ và có ý kiến kịp thời trong hoạt động của HĐQT, ban điều hành tại các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời;

- Trong năm Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT: 10 triệu đồng/tháng;

+ Các thành viên HĐQT: 8 triệu đồng/người/tháng;

- Thù lao cho Ban Kiểm soát:

+ Trưởng Ban Kiểm soát: 8 triệu đồng/tháng;

+ Thành viên BKS: 4 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền Lương, thưởng của Ban giám đốc: Được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng, tiền ăn giữa ca theo chế độ của Công ty, ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Mua thêm theo thông báo phát hành cho cổ đông hiện hữu của Công ty;

- Mua thêm theo Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua Phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua: Chào bán số lượng cổ phiếu từ chối mua cho các nhà đầu tư là cán bộ chủ chốt của Công ty, trong đó có người nội bộ.

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Hoạt động của Công ty đều tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động SXKD, tài chính và tình hình quản trị Công ty cho cổ đông và công chúng.

VI- Báo cáo Tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán An Việt
- Ý kiến kiểm toán

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán (gửi kèm theo)

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
Trần Hồng Thanh